



Hải Dương, ngày 15 tháng 7 năm 2023

**BIÊN BẢN HỌP RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA,  
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH**

**I/. Thời gian, địa điểm, thành phần**

1. Thời gian: từ 15h20', ngày 15 tháng 7 năm 2023
2. Địa điểm: Phòng họp tầng 3 - Cơ sở Nguyễn Thị Duệ.
3. Thành phần:

TS. Tạ Thị Thúy Ngân - Chủ tịch Hội đồng KH&ĐT: Chủ tọa

TS. Nguyễn Phương Ngọc: Thư ký

Các thành viên Hội đồng KH&ĐT Trường ĐHHD (có Danh sách kèm theo).

**II/. Nội dung cuộc họp**

**1. Chỉ đạo cuộc họp**

TS. Tạ Thị Thúy Ngân - Chủ tọa công bố khai mạc cuộc họp, triển khai nội dung cuộc họp: *Rà soát, đánh giá mục tiêu, chuẩn đầu ra và Chương trình đào tạo trình độ đại học, ngành Quản trị kinh doanh.*

Mục tiêu, chuẩn đầu ra và khung CTĐT/Chương trình dạy học trình độ đại học, ngành Quản trị kinh doanh đã được gửi file tới các thành viên Hội đồng. Các ý kiến trao đổi, góp ý được thư ký tổng hợp từ Phiếu đánh giá và các trao đổi trực tiếp tại cuộc họp, làm căn cứ để Hội đồng ra quyết nghị.

Yêu cầu tổ trưởng tổ rà soát ngành Quản trị kinh doanh báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ rà soát CTĐT của ngành.

**2. Tổ trưởng tổ rà soát báo cáo kết quả thực hiện**

- Ngành Quản trị kinh doanh thực hiện rà soát CTĐT với định hướng là Trường Đại học ứng dụng, đào tạo gắn với thực tế để SV làm được việc khi ra trường.

- Điều chỉnh thời lượng thực hành, tự học nhằm rèn luyện kỹ năng thực hành, rèn nghề cho sinh viên.

- Điều chỉnh tỷ trọng điểm đánh giá học phần.

- Căn cứ thực hiện rà soát là các quy định về rà soát, cập nhật, điều chỉnh CTĐT theo Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT và thực tiễn giảng dạy trong những năm vừa qua và đối chiếu với chương trình đào tạo của một số trường như Đại học Kinh tế Quốc dân, Trường Đại học Thương mại, Học viện tài chính,... khoa tiến hành họp khoa và thực hiện rà soát như sau:





### a) Về mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân đại học ngành Quản trị kinh doanh có đủ phẩm chất chính trị, tuân thủ pháp luật, có trách nhiệm với gia đình và xã hội, có đạo đức nghề nghiệp, đảm bảo sức khỏe tốt; Có năng lực tự học tập suốt đời; Nắm vững kiến thức cơ bản về tự nhiên, xã hội và nhân văn, kinh tế, quản lý; Có kiến thức và kỹ năng chuyên sâu về lãnh đạo, quản trị, điều hành và khởi sự kinh doanh theo các loại hình doanh nghiệp được luật pháp quy định trong nền kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế; Có kiến thức và kỹ năng chuyên sâu về quản trị chức năng trong doanh nghiệp như Quản trị marketing, Quản trị dự án, Quản trị thương hiệu, Quản trị tài chính, Quản trị chiến lược, Quản trị nhân lực, Quản trị sản xuất, Quản trị chuỗi cung ứng v.v; Có kỹ năng nghề nghiệp và kỹ năng mềm đáp ứng yêu cầu công việc khi tốt nghiệp.

#### Mục tiêu cụ thể

##### - Mục tiêu kiến thức

Có kiến thức cơ bản về tự nhiên, xã hội và nhân văn, kinh tế, quản trị kinh doanh; Có kiến thức và kỹ năng chuyên sâu về quản trị chức năng như marketing, thương hiệu, nhân lực, tài chính, dự án v.v.; Có khả năng phân tích ảnh hưởng và nhận diện cơ hội, thách thức từ môi trường, dự báo xu thế thị trường và đề xuất được giải pháp quản trị doanh nghiệp; Có khả năng đề xuất và triển khai các công việc thuộc lĩnh vực quản trị kinh doanh, quản trị tác nghiệp trong tổ chức kinh tế và doanh nghiệp trong bối cảnh toàn cầu hóa.

##### - Mục tiêu kỹ năng

Có khả năng giao tiếp tốt trong xã hội và công tác. Có thể đọc hiểu các tài liệu chuyên ngành bằng tiếng Anh; Có kỹ năng làm việc nhóm; Sử dụng máy tính thành thạo và biết ứng dụng internet và công nghệ vào thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ chuyên môn về quản trị kinh doanh và điều hành doanh nghiệp.

##### - Thái độ, năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm

Có ý chí vượt khó, tinh thần tích cực; Có đủ năng lực làm việc độc lập, tự chủ và tự chịu trách nhiệm đối với công việc phụ trách; Có tư tưởng chính trị ổn định, có chứng kiến; Hiểu biết và chấp hành luật pháp và quy định của tổ chức; Có sức khỏe tốt.

### b) Về chuẩn đầu ra

#### - CDR kiến thức

##### + Kiến thức giáo dục đại cương

**PLO1:** Đạt chuẩn kiến thức đại cương theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với ngành Quản trị kinh doanh: Hiểu được những nguyên lý, quy luật cơ bản trong lĩnh vực xã hội, tự nhiên; Có đủ kiến thức về lý luận chính trị, nhận thức và hiểu biết về Chủ nghĩa xã hội khoa học, về Đảng cộng sản Việt Nam, về Tư tưởng Hồ Chí Minh; Khoa học tự nhiên, khoa học xã hội nhân văn và vận dụng vào việc giải thích, phân tích

DÀ  
TRU  
ĐẠI  
HỌC  
HÀ  
NỘI



các vấn đề kinh tế, quản trị và xã hội. Áp dụng kiến thức Giáo dục thể chất - Giáo dục quốc phòng an ninh vào công tác rèn luyện sức khỏe đáp ứng yêu cầu học tập và làm việc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

**PLO2:** Hiểu được thế giới quan, phương pháp luận chủ nghĩa Mác - Lê nin và ứng dụng trong học tập, nghiên cứu và học tập các học phần khác. Có phương pháp luận và khả năng nghiên cứu, tư duy logic, phân tích, giải quyết được những vấn đề mới trong lĩnh vực quản trị doanh nghiệp, quản trị kinh doanh về cả lý luận và thực tiễn trong bối cảnh phát triển kinh tế của Việt Nam và thế giới ngày nay.

**+ Kiến thức cơ sở ngành**

**PLO3:** Có kiến thức cơ bản về nguyên lý kinh tế và quản trị kinh doanh gồm kinh tế học vi mô, vĩ mô, marketing căn bản, nguyên lý kế toán, quản trị kinh doanh, nguyên lý thống kê v.v; Hiểu và vận dụng các quy định pháp luật của nhà nước về doanh nghiệp, kinh doanh và marketing; Vận dụng các quy luật kinh tế, kiến thức cơ bản về quản trị kinh doanh, để giải quyết những tình huống quản trị cụ thể.

**+ Kiến thức chuyên ngành**

**PLO4:** Hiểu và áp dụng kiến thức lý luận và thực tiễn chuyên sâu về quản trị kinh doanh: Quản trị chiến lược, Quản trị marketing, Quản trị nhân lực, Quản trị dự án đầu tư, Quản trị chất lượng, Quản trị thương hiệu, Quản trị bán hàng, Quản trị sản xuất, Khởi nghiệp v.v.

**PLO5:** Làm chủ được kiến thức chuyên ngành; Vận dụng linh hoạt và sáng tạo các kiến thức chuyên ngành đã học vào giải quyết các vấn đề của thực tiễn đời sống kinh tế; Phân tích, Đánh giá và đề xuất các giải pháp quản trị doanh nghiệp và quản trị các bộ phận chức năng trong doanh nghiệp một cách hiệu quả.

**PLO6:** Phân tích, tổng hợp và đánh giá thông tin các tình huống và môi trường kinh doanh để đưa ra cách giải quyết các công việc trong lĩnh vực chuyên ngành quản trị kinh doanh như phân tích môi trường kinh doanh, dự báo nhu cầu thị trường, xây dựng các chiến lược kinh doanh, chiến lược marketing, chiến lược nhân sự, chiến lược tài chính, kế hoạch sản xuất v.v.

**PLO7:** Đánh giá được thực trạng và những vấn đề, tình huống phát sinh trong thực tiễn áp dụng kiến thức quản trị kinh doanh, đồng thời có khả năng sử dụng sáng tạo các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường luôn thay đổi.

**2.1.2. Về kỹ năng**

**a) Kỹ năng hoạch định, tư vấn**

**PLO8:** Có phương pháp và kỹ năng hoạch định điều hành, xây dựng, phối hợp đưa ra các quyết định để giải quyết, ứng biến các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn quản trị và vận hành doanh nghiệp; Có kỹ năng xây dựng kế hoạch, thẩm định kế hoạch, phát huy trí tuệ tập thể trong công tác quản lý và hoạt động chuyên môn; Đề xuất các giải pháp để



góp phần hoàn thiện chiến lược và chính sách kinh doanh, marketing trong tổ chức kinh tế và doanh nghiệp.v.v..

**b) Kỹ năng lãnh đạo, điều hành tổ chức**

**PLO9:** Có kỹ năng lãnh đạo, tổ chức và điều hành doanh nghiệp, kỹ năng tổ chức hội họp; Truyền đạt, giới thiệu kiến thức mới về quản trị kinh doanh; Quản lý, tổ chức thực hiện chiến lược và kế hoạch kinh doanh; Chiến lược và kế hoạch sản xuất, marketing, nhân sự, tài chính, thương hiệu.v.v..

**c) Kỹ năng giao tiếp, ứng xử, làm việc nhóm và tạo dựng các mối quan hệ**

**PLO10:** Đàm phán, diễn thuyết, ứng xử và giao tiếp có hiệu quả trong hoạt động của lĩnh vực chuyên môn quản trị doanh nghiệp và trong cuộc sống. Xây dựng được các mối quan hệ tốt với đồng nghiệp, đối tác, khách hàng, cổ đông, cơ quan công quyền và cộng đồng, quy tụ và điều phối đội nhóm.

**d) Kỹ năng ngoại ngữ**

**PLO11:** Đạt năng lực tiếng Anh chuẩn đầu ra theo quy định để giao tiếp, đọc hiểu các văn bản thông thường, tài liệu chuyên môn về kinh doanh và quản trị doanh nghiệp.

**e) Kỹ năng tin học văn phòng và công nghệ thông tin**

**PLO12:** Sử dụng thành thạo các phần mềm tin học văn phòng. Hiểu và biết ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm vào trong công việc quản trị doanh nghiệp, kinh doanh, marketing, bán hàng và giao tiếp điện tử. Đạt chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin theo quy định.

**2.1.3. Về mức độ tự chủ và trách nhiệm**

**a) Thái độ**

**PLO13:** Cầu thị, ham học hỏi, vượt khó vươn lên trong học tập và công tác; Phần đầu trở thành chuyên gia, nhà quản trị giỏi và chuyên nghiệp trong lĩnh vực kinh doanh và quản trị theo chức năng; có trách nhiệm với công việc được giao; Tích cực tham gia các hoạt động chính trị - văn hóa - xã hội; Thực hiện tốt trách nhiệm công dân và có quan hệ cộng đồng tốt; Chấp hành đường lối, chủ trương của đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, quy định tại nơi làm việc.

**b) Mức độ tự chủ**

**PLO14:** Tự định hướng, tự thích nghi với môi trường làm việc khác nhau, tự học tập, cập nhật, phát triển và vận dụng các kiến thức mới về quản trị kinh doanh và quản trị doanh nghiệp.

**c) Mức độ tự chịu trách nhiệm**

**PLO15:** Có phẩm chất đạo đức của nhà quản trị, tác phong chuyên nghiệp, ý thức nghề nghiệp, trách nhiệm, tôn trọng và chấp hành pháp luật, có ý thức tổ chức kỷ luật; có tinh thần hợp tác.

**c) Về khung CTĐT**



Điều chỉnh khung CTĐT ngành Quản trị kinh doanh từ 121 TC lên 125 TC, cụ thể như sau:

STT	Nội dung	CTĐT K12 120 TC	Dự kiến CTĐT AD từ K113 125 TC	Lý do tăng/giảm
1	Kiến thức giáo dục đại cương	34	30 (-4TC)	- Bỏ Tiếng Anh 3 (3TC) (-3TC) - Tăng 01 tín chỉ cho TA2 lên 3TC (+1TC) - theo chủ trương chung của Nhà trường Tin học cơ bản giảm 01TC còn 2TC (-1TC) Pháp luật đại cương giảm 1TC còn 2TC (-1TC)
2	Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp	86	95 (+9TC)	
2.1	<i>Kiến thức cơ sở ngành và khối ngành</i>	36	39 (+3TC)	- Tăng 01 TC cho Thực tế cơ sở ngành tại doanh nghiệp lên 3TC (+1TC) - Tăng 01 tín chỉ cho nhóm học phần tự chọn lên 3TC: Kế toán tài chính/ Tài chính doanh nghiệp (+1TC) - Tăng 01 tín chỉ cho nhóm học phần tự chọn lên 3TC: Thị trường chức khoán/Kinh doanh quốc tế (+1TC)
2.2	<i>Kiến thức chuyên ngành</i>	40	46 (+6TC)	- Tăng 01 TC Học phần Thực hành nghiệp vụ Quản trị kinh doanh lên 3TC (+1TC) - Tăng 01 TC HP Quản trị thương hiệu lên 3TC (+1TC) - Tăng 01 TC HP Quản trị bán hàng lên 3TC (+1TC) - Tăng 01 tín chỉ cho các học phần trong nhóm tự chọn lên 3TC gồm: + Quản trị sản xuất/Văn hóa kinh doanh (+1TC)



				+ Quản trị rủi ro/Quản trị kinh doanh bất động sản (+1TC) + Quản trị doanh nghiệp thương mại, Thương mại điện tử (+1TC)
2.3	Thực tập và KLTN	10	10	Bổ sung 02 học phần thay thế KLTN - Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp: 3TC - Quản trị kênh phân phối: 3TC
	<b>TỔNG</b>	<b>129</b>	<b>125 (+5)</b>	

- Cập nhật và điều chỉnh tỷ trọng giữa lý thuyết; bài tập, thực hành, thảo luận; tự học, tự nghiên cứu của các học phần trong Chương trình đào tạo ngành Quản trị kinh doanh: Các học phần 3TC (50 giờ xuống 45 giờ); Các học phần 2TC (35 giờ về 30 giờ)

**- Khung chương trình đào tạo đề xuất:**

TT	Khối kiến thức	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ		
			LT	TH/TN	BTL/ĐA
1	<b>Kiến thức giáo dục đại cương</b> ( <i>chưa bao gồm GDTC&amp;GDQPAN</i> )	30	296	154	
	<b>Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp tối thiểu</b>	95	902	373	
2	Trong đó:				
	1. Kiến thức cơ sở ngành	39	403	182	
	2. Kiến thức chuyên ngành	46	499	191	
	3. Khóa luận tốt nghiệp/học phần thay thế	10	0	0	
	<b>Tổng</b>	<b>125</b>	<b>1198</b>	<b>527</b>	

**3) Ý kiến của các thành viên dự họp**

- TS. Đàm Văn Bắc: Nhất trí với mục tiêu, chuẩn đầu ra của CTĐT.

Việc điều chỉnh thời lượng toàn chương trình lên 125 tín chỉ là phù hợp với tương quan chung các ngành hiện nay và với đối tượng – SV của Trường.

- TS. Nguyễn Thị Thu Hà (LLCT):



Nhất trí với mục tiêu, chuẩn đầu ra của CTĐT. Tổng thời lượng toàn CTĐT là 125 tín chỉ là hợp lý.

Nên xem xét điều chỉnh số giờ lý thuyết, bài tập/thảo luận của nhóm kiến thức giáo dục chính trị (Kinh tế chính trị Mác –Lênin thành: 21 – 9)

- TS. Vũ Hoài Thu: Nhất trí với việc điều chỉnh giảm các học học phần Tiếng Anh cơ sở dành thời lượng cho giảng dạy học phần cơ sở ngành, chuyên ngành.

Nhất trí với Mục tiêu, CDR của dự thảo chương trình.

- TS. Tô Văn Sông: Nhất trí với mục tiêu, chuẩn đầu ra của CTĐT. Cần thống nhất tên các học phần của khối kiến thức đại cương giữa các ngành.

- TS. Tăng Thế Toan: Cần làm rõ 125 tín chỉ tương ứng với bao nhiêu tiết để thực hiện phân kỳ. Đồng thời, cần phân định rõ môn lý thuyết, môn thực hành để phân bổ số tiết lý thuyết, thực hành trong từng môn học tránh là đội thời gian toàn chương trình lên. Cách bố trí này áp dụng thống nhất cho tất cả các ngành.

- TS. Nguyễn Thị Thu Hà: Nhất trí với ý kiến góp ý của các đồng chí nêu trên.

Tổng thời lượng toàn CTĐT là 125 tín chỉ là hợp lý.

Nhất trí với việc cắt giảm học phần Tiếng Anh cơ bản theo hướng tăng cường tự học cho SV.

Cần tham vấn thêm ý kiến của các chuyên gia, tham khảo trường tiên tiến và trường cùng hạng với trường ta để xây dựng CTĐT sát đúng.

- TS. Nguyễn Văn Quyên: Nhất trí với mục tiêu, chuẩn đầu ra của CTĐT; Nêu rõ tỷ trọng tính điểm học phần theo tỷ trọng 40% - 60% .

Kiểm tra, hoàn thiện lỗi chế bản (cộng các số giờ, số tiết)

- Các đồng chí khác được hỏi nhất trí với ý kiến của các đồng chí chủ tọa và các đồng chí phát biểu trước và đã thể hiện quan điểm trên Phiếu đánh giá.

### III. Kết luận

TS. Tạ Thị Thúy Ngân - Chủ tọa kết luận nội dung cuộc họp:

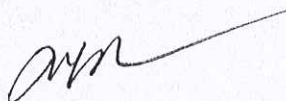
Đồng ý với Mục tiêu, Chuẩn đầu ra, cắt giảm, đổi tên, thay thế các học phần như dự thảo.

Thống nhất tên học phần khối kiến thức đại cương giữa các ngành; Cách tính điểm học phần (điểm giữa kỳ: 40%; điểm thi: 60%) và đảm bảo đồng bộ giữa các ngành.

Giao nhiệm vụ cho Khoa Quản trị kinh doanh - Tài chính tiếp thu ý kiến hội đồng, tiếp tục hoàn thiện việc rà soát, điều chỉnh CTĐT theo kế hoạch đề ra.

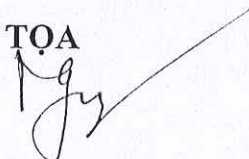
Cuộc họp kết thúc vào lúc 16h00' cùng ngày.

THƯ KÝ



TS. Nguyễn Phương Ngọc

CHỦ TỌA



TS. Tạ Thị Thúy Ngân



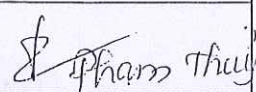
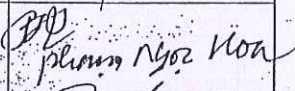
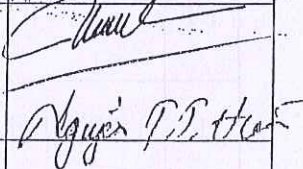
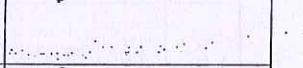
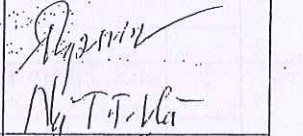
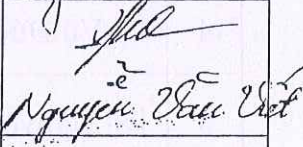
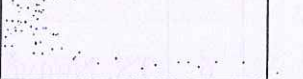
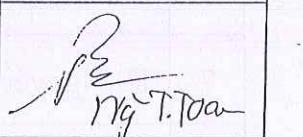
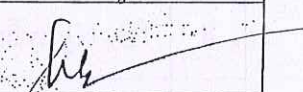


Ngày 15 tháng 7 năm 2023

**DANH SÁCH HỘI ĐỒNG KHOA HỌC & ĐÀO TẠO DỰ HỌP**

TT	Họ và tên	Chức vụ	Chức danh trong Hội đồng	Ký tên
1	TS. Tạ Thị Thuý Ngân	Hiệu trưởng	Chủ tịch	
2	TS. Nguyễn Văn Quyên	Phó Hiệu trưởng	Phó Chủ tịch	
3	TS. Tăng Thế Toan	Phó Hiệu trưởng	Phó Chủ tịch	
4	TS. Vũ Đức Lễ	Chủ tịch Hội đồng trường	Ủy viên	
5	TS. Nguyễn Thị Hồng Gấm	Phó Hiệu trưởng	Ủy viên	
6	TS. Nguyễn Thị Thu Hà	Phó Hiệu trưởng	Ủy viên	
7	TS. Nguyễn Phương Ngọc	Trưởng phòng Đào tạo SDH	Ủy viên	
8	TS. Nguyễn Thái Hưng	Trưởng Phòng Hành chính - Quản trị	Ủy viên	
9	TS. Đàm Văn Bắc	Trưởng Phòng Đào tạo - HTQT	Ủy viên	
10	TS. Tô Văn Sông	Trưởng Phòng Bảo đảm CL - TT	Ủy viên	
11	TS. Vũ Hoài Thu	Trưởng Khoa Ngoại ngữ	Ủy viên	
12	TS. Nguyễn Thị Đào	Trưởng Khoa Kế toán - Tài chính	Ủy viên	
13	PGS.TS. Phạm Đức Bình	Giảng viên, khoa Kế toán - Tài chính	Ủy viên	
14	TS. Lê Thị Nguyệt	Trưởng Khoa Kinh tế - Quản trị	Ủy viên	
15	TS. Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	Trưởng Khoa GDMN	Ủy viên	
16	TS. Dương Thị Bích Hạnh	Trưởng Khoa GDTH	Ủy viên	



TT	Họ và tên	Chức vụ	Chức danh trong Hội đồng	Ký tên
17	TS. Phạm Thị Thu Thủy	Trưởng Khoa Văn và KHXH	Ủy viên	
18	TS. Phạm Ngọc Hoa	Trưởng Khoa Toán và KHTN	Ủy viên	
19	TS. Nguyễn Thị Thu Hiền	Phó trưởng Khoa phụ trách khoa Nhạc - Họa - TD	Ủy viên	
20	TS. Vũ Quốc Tuấn	Trưởng Khoa CNTT	Ủy viên	
21	TS. Nguyễn Thị Thu Hà	Trưởng Khoa Chính trị - Tâm lý - Giáo dục học	Ủy viên	
22	TS. Nguyễn Văn Việt	Giám đốc Trung tâm Liên kết đào tạo, bồi dưỡng	Ủy viên	
23	ThS.NCS. Nguyễn Mạnh Tuấn	Trưởng Phòng Tổ chức - Tổng hợp	Ủy viên	
24	ThS. Nguyễn Thị Toan	Phó Trưởng khoa Phụ trách Khoa Kỹ thuật &CN	Ủy viên	
25	ThS. Nguyễn Thị Thìn	Trưởng Phòng Tài chính - Kế toán	Ủy viên	

(Danh sách gồm 25 thành viên)